TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trạch, ngày 22 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Anh Phạm Đình C, sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn 2, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Trịnh Thị P, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Đình C và chị Trịnh Thị P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên thống nhất thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có một con chung tên là Phạm Minh P, sinh ngày 15/3/2016. Sau khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, kể từ tháng 4/2018 cho đến khi con tròn 18 tuổi, có khả năng

lao động, có tài sản tự nuôi sống bản thân.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên thống nhất thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của ai cũng như không cho ai vay nợ của vợ chồng.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận anh Phạm Đình C nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung công quỹ nhà nước. Số tiền án phí mà anh C phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai số 0002366 ngày 02 tháng 10 năm 2017. Anh C đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Văn phòng, Phòng GĐKT – TAND tỉnh Quảng Bình
- UBND xã Q;
- Đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương